

Bản án số: 141/2023/HS-ST

Ngày 24/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Chung.

Ông Ngô Hoàng Sĩ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Thị Ân K, sinh năm 1992, tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Kiot K6, Nhà trọ T, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; cha là Lý K, sinh năm 1951 và mẹ là Thạch Thị P, sinh năm 1955; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Tạm trú: Đường NI-5, khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có mặt.

2. Bà Vương Thị Thanh L, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: Khu Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Tạm trú: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Phan Văn T, sinh năm 1995.

Hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Tạm trú: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

3. Ông Lê Văn T, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương – có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, Lý Thị Ân K đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản của người khác đem bán lấy tiền. Từ ngày 25/12/2022 đến 07/02/2023, Ân K đã thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 25/12/2022, K điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha gắn biển số giả 86B2-506.29 chạy vào khu A chợ Bến Cát thuộc khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5, màu bạc của bà Vương Thị Thanh L để trong hộc đựng đồ phía dưới cổ xe mô tô Honda Vision do bà L điều khiển đang dừng ở trước sạp bán hàng tôi. Lúc này, K điều khiển xe mô tô biển số 86B2-506.29 đến dựng trước đầu xe của bà L rồi giả vờ vào trong sạp mua đồ. Ngày sau đó, K thấy bà L quay lưng về phía xe Honda Vision thì Khêl dùng tay trái lén lút lấy chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5, bỏ vào trong túi xách đeo trên người của K rồi lấy xe điều khiển chạy đi. Sau đó, K bán điện thoại trộm được của bà L cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) thu mua điện thoại cũ được 240.000 đồng. Tiền có được, K tiêu xài hết.

- Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/02/2023, K điều khiển xe mô tô biển số giả 86B2-506.29 đi đến tiệm mỹ phẩm Anh Tài, cạnh đường DB8 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương K mua đồ. Sau khi mua đồ xong, K đi ra thì phát hiện xe mô tô hiệu Vario biển số 69D1-504.57 của bà Nguyễn Thị Hồng S đang dựng bên cạnh xe của K, trên xe có cháu Huỳnh Thị Cẩm N (sinh năm 2016) đang ngồi trên ghế trước, trong hộc để đồ phía dưới cổ xe có chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9, còn bà S đang ở phía trong tiệm mua đồ. K liền mở cốp xe của mình lấy áo khoác ra cầm che khuất tầm nhìn của cháu N, lén lút dùng tay phải lấy trộm điện thoại Oppo F9 rồi điều khiển xe chạy đi. Sau đó, K đem điện thoại trộm được của bà S bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) thu mua đồ cũ được 120.000 đồng. Tiền có được, K tiêu xài hết.

Đối với bà Vương Thị Thanh L và bà Nguyễn Thị Hồng S, sau khi phát hiện mất điện thoại, bà L và bà S đến Công an phường Mỹ Phước trình báo sự việc. Đến ngày 28/02/2023, bà L phát hiện Lý Thị Ân K điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha gắn biển số thật 93L1-321.49 giống với người lấy trộm điện thoại của mình nên trình báo Công an phường Mỹ Phước để mời K làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- Một xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93L1-321.49, số khung 1710H154269, số máy E3T6E226813.
- Một biển số 86B2-506.29.
- Một nón bảo hiểm sọc đen, hiệu Asia.
- Một đôi dép nhựa màu xám có hình con cá sấu.
- Một túi đeo chéo nữ màu đen.
- Một quần vải.
- Một khẩu trang.
- Một USB chứa nội dung ghi hành vi trộm cắp tài sản của K.

Quá trình điều tra, Lý Thị Ân K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của K phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Theo Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: Một điện thoại di động hiệu Oppo F9 đã qua sử dụng trị giá 2.220.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 đã qua sử dụng trị giá 4.260.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93L1-321.49, số khung 1710H154269, số máy E3T6E226813 do ông Nguyễn Văn D đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Cuối năm 2021, ông D bán xe cho tiệm cầm đồ Bảo Tín do ông Lê Văn T làm chủ. Tháng 12/2022, ông T bán xe lại cho người khác. K khai mua xe mô tô biển số 93L1-321.49 ở tiệm cầm đồ Bảo Tín với giá 12.500.000 đồng vào tháng 12/2022.

- Đối với biển số 86B2-506.29 là của xe mô tô hiệu Exciter do ông Phan Văn T đứng tên. Ông T khai năm 2021, đi chơi ở tỉnh Long An làm rơi mất biển số và đã xin cấp lại biển số mới. Khê khai đã mua biển số này ở tỉnh Long An. Khi đi trộm cắp tài sản K gắn biển số này vào xe mô tô của mình để tránh bị phát hiện.

Tại bản Cáo trạng số 140/CT-VKSBC ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lý Thị Ăn K mức án từ 08 đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Lý Thị Ăn K bồi thường số tiền 4.260.000 đồng cho bà Vương Thị Thanh L và số tiền 2.220.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Hồng S.

Về vật chứng:

Căn cứ quy định các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Một biển số 86B2-506.29, một nón bảo hiểm sọc đen hiệu Asia, một đôi dép nhựa màu xám có hình con cá sấu, một túi đeo chéo nữ màu đen, một quần vải, một khẩu trang.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93L1-321.49, số khung 1710H154269, số máy E3T6E226813.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và bản luận tội của Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 25/12/2022 đến 07/02/2023, Ăn K đã điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha biển số 86B2-506.29 để thực hiện 02 lần trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 25/12/2022, tại chợ Bến Cát thuộc khu phố 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, K có hành vi lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5, màu bạc của bà Vương Thị Thanh L để trong hộc đựng đồ phía dưới cổ xe mô tô hiệu Honda Vision do bà L điều khiển.

- Lần thứ hai: Ngày 07/2/2023, tại tiệm mỹ phẩm Anh Tài, cạnh đường DB8 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, K có hành vi lén lút lấy trộm một điện thoại di động hiệu Oppo F9 để trong hộc đựng đồ phía dưới cổ xe mô tô hiệu Vario do bà Nguyễn Thị Hồng S điều khiển.

Theo Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 01/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: Một điện thoại di động hiệu Oppo F9 đã qua sử dụng trị giá 2.220.000 đồng; một điện thoại di động hiệu Oppo Reno 5 đã qua sử dụng trị giá 4.260.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo K chiếm đoạt là 6.480.000 đồng.

Như vậy, Cáo trạng số 140/CT-VKSBC ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Lý Thị Ân K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi chiếm đoạt tài sản là trái pháp luật nhưng vì lòng tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố tình thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo thực hiện 02 lần hành vi trộm cắp tài sản với giá trị tài sản mỗi lần chiếm đoạt là hơn 2.000.000 đồng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bà L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.260.000 đồng và bà S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.220.000 đồng. Đây là giá trị của những tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được. Do đó, đối với các yêu cầu bồi thường trên của bà L và bà S, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

- Một biển số 86B2-506.29, một nón bảo hiểm sọc đen hiệu Asia, một đôi dép nhựa màu xám có hình con cá sấu, một túi đeo chéo nữ màu đen, một quần

vải, một khẩu trang là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội và vật không có giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại để sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Một xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93L1-321.49, số khung 1710H154269, số máy E3T6E226813 là phương tiện bị cáo sử dụng khi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Xét ý kiến của vị đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Lý Thị Ân K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lý Thị Ân K 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/3/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: Một biển số 86B2-506.29, một nón bảo hiểm sọc đen hiệu Asia, một đôi dép nhựa màu xám có hình con cá sấu, một túi đeo chéo nữ màu đen, một quần vải, một khẩu trang.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một xe mô tô hiệu Yamaha biển số 93L1-321.49, số khung 1710H154269, số máy E3T6E226813.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Lý Thị Ân K bồi thường cho bà Vương Thị Thanh L số tiền 4.260.000 đồng (bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) và bồi thường cho bà Lý Thị Hồng S số tiền 2.220.000 đồng (hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật Dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý Thị Ân K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 324.000 đồng (ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Ngọc Hoàng An